

Bản án số: 29/2025/HS-ST

Ngày 26-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cù Đức Hùng

Ông Lang Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lữ Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST-HS ngày 14/11/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn T**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 25/04/1971 tại xã T, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản Đ, xã T, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính quyền): Không; Họ và tên cha: Vi Văn K (Đã chết); Con bà Hà Thị V (Đã chết); Vợ: Hà Thị V, sinh năm: 1971; con: Có 02 người con, lớn nhất sinh năm: 1991, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 09/02/2018, đã được xóa án tích.

- Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 08/03/2021, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/08/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Thái Hoà, Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 21/08/2025, Vi Văn T đi bộ từ nhà đến khu vực đồi bản Đ, xã T, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết nên hỏi mua được với người này 01 gói ma túy với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Mua được ma túy bị cáo mang về nhà, khi về đến nhà bị cáo lấy một ít ma túy ra sử dụng số còn lại bị cáo chia thành 05 gói nhỏ cất giấu trong túi quần để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ ngày 23/08/2025, khi bị cáo đang ở nhà và chuẩn bị lấy 01 gói ra sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã T cùng đồn Biên phòng T đến kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần của bị cáo 01 gói được bọc phía ngoài là bao nilong màu đen, bên trong chứa 05 gói nhỏ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa bị cáo về trụ sở làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số: 390/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 28/08/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “ 05 mẫu chất cục bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M5) thu giữ của Vi Văn T ngày 23/08/2025 gửi tới giám định là ma túy; loại Heroin. Số chất cục bột màu trắng thu giữ của Vi Văn T có tổng khối lượng là 0,47g (Không phải bốn mươi bảy gam) ”

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-KV10 ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An đã truy tố Vi Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố Vi Văn T như bản Cáo trạng đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo: Vi Văn T, mức án từ 03 (ba) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 04 (Bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Đối chiếu với lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với biên bản bắt người người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định chất ma túy; phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ, ngày 23/8/2025 tại khu vực bản Đồng Mới, xã Thông Thụ, tỉnh Nghệ An, bị cáo Vi Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,47 (Không phải bốn mươi bảy) gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo thực hiện đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 có khung hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù.

Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Nghệ An đối với bị cáo về tội danh và điều, khoản, điểm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án xử phạt về tội phạm ma túy, đã được xóa án tích, nên khi lượng hình cũng cần xem xét.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử nhận thấy: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm giáo dục và răn đe bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: 0,47 gam Heroin đưa đi giám định đã hết. Cần tịch thu tiêu huỷ: vỏ bao niêm phong cũ cùng 02 mảnh bao ni lông màu đen; 03 mảnh bao ni lông màu xanh được niêm phong lại vào trong một phong bì thư.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Vi Văn T vào ngày 21/08/2025. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Đề nghị mức hình phạt tù có thời hạn của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: **Vi Văn T – 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/08/2025.

[2] Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Vỏ bao niêm phong cũ cùng 02 mảnh bao ni lông màu đen; 03 mảnh bao ni lông màu xanh được niêm phong lại vào trong một phong bì thư.

Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Nghệ An.

[3] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/11/2025./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Khu vực 10 - Nghệ An;
- Bị cáo, Phân Trại TG Thái Hoà;
- UBND xã T;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cù Đức Hùng

Lang Văn Hải

Lương Huyền Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Huyền Anh

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Khu vực 10 - Nghệ An;
- Bị cáo, Phân Trại TG Thái Hoà;
- Người bào chữa;
- UBND xã Tiên Phong;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 10;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

